

Cửu Long Cạn Dòng Biển Đông Dậy Sóng

Dữ Kịch Tiểu Thuyết của Ngô Thế Vinh

LỜI DẪN

Con sông Mekong như mạch sống đã và đang ngày một gắn bó với tương lai vận mệnh của các quốc gia Đông Nam Á mà Việt Nam lại là quốc gia cuối nguồn. Đã qua rồi thời kỳ hoang dã của con sông dài 4200 cây số chảy qua lãnh thổ của bảy nước kể cả Tây Tạng, mà ngót một nửa chiều dài là chảy trên lãnh thổ Trung Quốc.

Không phải chờ tới khi người Tây Phương tới khai sinh đặt tên sông Mekong vẫn có con sông hùng vĩ từ bao nghìn năm rồi. Do con sông chảy qua những vùng dân cư nói bằng nhiều ngôn ngữ nên đã có nhiều tên gọi khác nhau. Người Tây Tạng gọi tên là Dza Chu (nước của đá) tới Trung Hoa con sông mang tên Lan Thương Giang (con sông xanh cuộn sóng), xuống tới Thái Lào con sông lại có tên Mea Nam Khong (con sông mẹ), tới Cam Bốt có tên riêng Tonle Thom (con sông lớn), tới Việt Nam con sông đổ ra chín cửa như chín con rồng nên có tên Cửu Long. Riêng tên sông Mekong được giới ngoại giao Tây Phương lúc đó là Anh và Pháp chấp nhận trên bản đồ, có lẽ bắt nguồn từ một tên gốc Thái theo cách phiên âm của người Bồ Đào Nha thành tên gọi Mekong, có ý nghĩa thơ mộng là "mẹ của các con suối".

Từ Thế Kỷ đầu tiên của dương lịch, đã có một nền văn minh Ốc Eo nơi Đồng Bằng Sông Cửu Long. Thế Kỷ 12, đoàn chiến thuyền dũng mãnh của Vương Quốc Champa đã vượt sông Mekong xâm lăng tàn phá Kinh Đô Angkor Khmer. Thế Kỷ 13, Marco Polo cũng đã vượt qua sông Mekong ngã Vân Nam để ra khỏi Trung Hoa. Cũng khoảng thời gian này, Châu Đại Quán nhà hải hành Trung Hoa từ Biển Đông ngược dòng sông Mekong lên Biển Hồ tới thăm Angkor viết thiên hồi ký kỳ thú về chuyến đi này. Thế Kỷ 19, Henri Mouhot Nhà Sinh Vật Pháp cũng đã tới với con sông Mekong và tái phát hiện Khu Đền Đài Angkor. Ở Sài Gòn cho dù Pháp đã thiết lập được nền bảo hộ, cuộc sống những người Pháp ở đây đã chẳng sáng sủa gì, họ bất mãn về giá trị thương mại của thuộc địa Nam Kỳ nên bắt đầu quan tâm tới con sông Mekong. Đã có những cuộc thảo luận về điều mà họ gọi là "ý tưởng lớn" người khởi xướng là Francis Garnier mới 24 tuổi đang giữ chức vụ Đô Trưởng Chợ Lớn. Garnier không chỉ đam mê với các cuộc phiêu lưu tới "những vùng đất chưa biết" mà còn có niềm tin rằng "một quốc gia như nước Pháp, mà không có thuộc địa là một quốc gia chết". Và kết quả là sự hình thành một đoàn thám hiểm gồm sáu người, tuổi trẻ rạng rỡ và có học thức, sống giữa Thế Kỷ 19 của chịu đựng và khắc kỷ. Họ đã khởi hành từ Sài Gòn trong bước đầu của cuộc hành trình đầy áp lực quan tới Thủ Đô Nam Vang.

Nhưng rồi chuyến đi kéo dài ròng rã 2 năm (1866-1868) với vô số những khó khăn trở ngại không lường được ở phía trước. Chuyến đi hào hùng nhưng bi thảm, kết thúc bằng cái chết của người Trưởng Đoàn khi đặt chân tới cửa ngõ Vân Nam, họ chưa biết được đâu là đầu nguồn của con sông Mekong nhưng cũng để thấy rằng con sông ấy đã không thể là thủy lộ giao thương với Trung Hoa. Ba mươi năm sau (1894), một đoàn thám hiểm Pháp khác do Dutreuil de Rhins cùng bạn đồng hành J-F Grenard rời Paris đi Nga rồi sang Trung Quốc theo con Đường Tơ Lụa vào được cao nguyên Tây Tạng. Họ được coi như đã tới gần nguồn nhất của con sông Mekong nhưng định mệnh dành cho Dutreuil de Rhins thật bi thảm, ông bị các dân làng Khamba bắn chết. Riêng Grenard sống sót về tới Paris, tuyên bố đã tìm ra thực nguồn con sông Mekong nhưng đã không đưa ra được chi tiết chính xác nào.

Và như vậy cho tới thập niên 50 của Thế Kỷ 20 đầu nguồn của con sông Mekong vẫn còn là một bí nhiệm. Bị lãng quên một thời gian, con sông Mekong lại được nhắc tới trong những năm khói lửa của cuộc Chiến Tranh Việt Nam. Giữa cao điểm của cuộc chiến (1968), phóng viên Peter T. White và W.E. Garrett của báo National Geographic chỉ tới được với khúc dưới sông Mekong từ vùng Tam Giác Vàng riêng phía Thượng Nguồn lúc đó thuộc quyền kiểm soát của Bắc Kinh đã không cho nhà báo nào được bén mảng tới. Từ đây họ xuôi dòng theo con sông qua Thái Lào Cam Bốt xuống tới Đồng Bằng Sông Cửu Long Việt Nam.

Phải chờ tới sau cuộc Chiến Tranh Việt Nam, sau Thời Kỳ Chiến Tranh Lạnh, ký giả Thomas O'Neill cùng Michael S. Yamashita mới thực hiện cuộc hành trình gần như xuyên suốt xuôi theo dòng sông Mekong (1992) từ Thượng Nguồn Tây Tạng xuống Vân Nam qua Miền Điện Lào Thái Lan Cam Bốt và chặng cuối cùng là Việt Nam. Cũng là lần đầu tiên họ được dân du mục Tây Tạng dẫn đường lên tới Zadoi cao 4600m vùng xa nhất

của con sông Mekong “nơi phía sau ngọn núi thiêng, nơi có con rồng Zjiadujawangzha là vị thần linh bảo vệ cho nguồn nước an lành...phía sau ngọn núi là một dải băng tuyết dài khoảng 300 thước Anh, hình thù như chiếc đồng hồ cát. Nghiêng cúi xuống mặt nước đá, tôi nghe thấy tiếng chảy róc rách: Đó là những âm tiết đầu tiên của con sông Mekong và tôi cũng khám phá ra rằng tôi và Mike là những nhà báo Tây phương đầu tiên nghe được những âm thanh ấy”. Nhưng rồi không có tọa độ được xác định và cả không có tên ngọn núi thiêng ấy trên bản đồ, tuyên bố tìm ra nguồn sông Mekong của hai ký giả báo National Geographic cuối cùng chỉ là một huyền thoại.

Thực sự phải chờ tới ngày 17 tháng 9 năm 1994 một thời điểm lịch sử của con sông Mekong, hai mươi năm sau khi con người đã đặt chân lên mặt trăng, khi có đoàn khảo sát Anh Pháp với Michel Peissel leo tới đỉnh đèo Rupsa lần đầu tiên tới được điểm khởi nguồn của con sông Mekong nơi trung tâm hoang vắng nhất của cao nguyên Trung Á ở cao độ 4975m xa khu dân cư hàng trăm cây số và quan trọng hơn cả Michel Peissel đã xác định được tọa độ chính xác: Vĩ độ 33 độ 16' 534 Bắc, Kinh độ 93 độ 52' 929 Đông. Từ nay bất cứ lúc nào và ở đâu trên bản đồ người ta cũng có thể xác định được vị trí khởi nguồn con sông Mekong. Peissel đã ghi lại những dòng cảm tưởng: “Chỉ vài con số nhỏ ấy mà bao nhiêu đấu tranh, bao nhiêu máu, nước mắt và mồ hôi đã đổ ra kể từ 1866...đây là lần đầu tiên chúng ta ghi nhận được cội nguồn của con sông lớn thứ ba của Châu Á”. Tìm ra được tọa độ khởi nguồn của con sông nhưng rồi cũng để đau lòng chứng kiến từng bước suy thoái của con sông lịch sử, con sông thời gian và đang có nguy cơ trở thành con sông cuối cùng ấy.

Cuốn sách này viết về những năm tháng cuối cùng của con sông Mekong. Cũng với ước mong rằng Ngày N+ của con sông định mệnh ấy sẽ là một thời điểm rất xa, ít ra là không nằm trong Thiên Niên Kỷ Thứ Ba này. Cuốn sách không phải là một công trình nghiên cứu theo cái nghĩa kinh điển mà được viết dưới dạng tiểu thuyết gồm 23 chương, không có truyện như những tình huống khúc mắc chỉ có những khung cảnh nên mỗi chương có thể đọc như truyện ngắn với con sông Mekong luôn luôn là một sợi chỉ đỏ xuyên suốt. Nhưng đây cũng không thuần túy là một cuốn “tiểu thuyết/fiction” được hiểu như là sản phẩm của tưởng tượng nhưng là dạng “dữ kiện tiểu thuyết/faction: facts & fiction”, với một số ít nhân vật như những hình tượng văn học và phần dự phóng là hư cấu để cùng với người đọc đi tới những vùng đất, nơi có con sông Mekong hùng vĩ chảy qua, cũng là con sông thời gian soi bóng những bình minh và hoàng hôn của các nền văn minh, cả mang theo máu và nước mắt của các cuộc chiến tranh qua những Thế Kỷ- một con sông lớn đầy ắp tính lịch sử và vô cùng phong phú về tính địa dư nhân văn. Không phải bằng đôi mắt chim mà bằng tầm nhìn vệ tinh để choáng váng thấy hết toàn cảnh tấn thảm kịch sông Mekong với bao nhiêu là tai ương mà phần lớn do chính con người gây ra.

Nếu như cuốn sách chuyên chở được một số nét khái quát và cập nhật về con sông Mekong, tạo được sự chú ý của người đọc tới sinh mệnh của một dòng sông lớn thứ 11 trên thế giới thì đó chính là mong ước của người viết.

Riêng phần sách báo Tham Khảo sẽ giúp số bạn đọc quan tâm dễ dàng tìm tới một số tài liệu nghiên cứu. Cũng mong rằng trong tương lai không xa, sự hiểu biết về con sông Mekong sẽ ngày càng thêm phong phú do những công trình khảo sát mới của các bạn trẻ Việt Nam bên trong cũng như ngoài nước mà cuốn sách này có tham vọng như những đề tài gợi ý.

Ngô Thế Vinh
Cà Mau Năm Căn 11.1999

Thay Lời Dẫn Kỳ Tái Bản Lần 2 Một Chút Riêng Tư

Cửu Long Cạn Dòng Biển Đông Dậy Sóng một Dữ Kiện Tiểu Thuyết do Văn Nghệ xuất bản lần đầu tiên năm 2000, tái bản năm 2001 và sau đó đã tuyệt bản. Mekong Dòng Sông Nghẽn Mạch một ký sự do Văn Nghệ Mới xuất bản tháng 03.2007 và sau 9 tháng sách được tái bản, cùng với một audiobook với giọng đọc thuần Nam Bộ của Ánh Nguyệt, nhạc đệm của Đoàn Văn nghệ Dân Tộc Lạc Hồng, phần hòa âm do Tuấn Thảo phụ trách. Một bản tiếng Anh cũng đã hoàn tất, sẽ ra mắt trong một tương lai gần.

Đây là ấn bản thứ ba 2008 của cuốn Cửu Long Cạn Dòng Biển Đông Dậy Sóng dưới dạng ebook với nhiều hình ảnh mới và thông tin cập nhật. Tác phẩm tuy được viết từ trước năm 2000, nhưng vẫn còn nguyên vẹn tính thời sự.

Trung Quốc thì vẫn không ngừng xây những con đập bậc thềm khổng lồ Vân Nam trên một vùng địa chấn không ổn định. Với các trận động đất trên quy mô lớn nơi hai Tỉnh Tứ Xuyên và Vân Nam vừa qua, không thể không gây lo ngại về thảm họa một cơn hồng thủy do vỡ đập đối với các quốc gia Hạ Nguồn. Rồi lại một kế hoạch không kém táo bạo có tên "Dự án Cải thiện Thủy lộ Thượng Nguồn sông Mekong" cũng của Trung Quốc qua việc dùng chất nổ (dynamite) phá vỡ những khối đá trên các khúc sông nhiều ghềnh thác rồi cho tà vẹt (backhoe) dồn xuống những hố sâu để mở rộng lòng sông từ Vân Nam xuống tới Lào để cho những con tàu trọng tải từ 500 tới 700 tấn chở đầy hàng hóa thặng dư của Trung Quốc dễ dàng di chuyển từ giang cảng Tư Mao xuống tới tận Chiang Khong Chang Sean Thái Lan và xa hơn nữa xuống tới Luang Prabang và Thủ Đô Vạn Tượng Lào và trên đường về sẽ chở những nguyên liệu và khoáng sản đáp ứng nhu cầu phát triển nhảy vọt của Trung Quốc. Và ngay những bước đầu triển khai kế hoạch đã giết hại vô số loài cá, gây ảnh hưởng nghiêm trọng trên sự cân bằng thủy học với dòng nước chảy nhanh và siết hơn gây xụp lở hai bên bờ sông hủy hoại các loại hoa màu trồng ven sông gây tác hại tức thời trên sinh cảnh và đời sống cư dân Hạ Nguồn.

Thế rồi chỉ hai ngày trước khi bước sang năm 2007, thêm một sự kiện đã gây chấn động cho các nhà hoạt động bảo vệ môi sinh khi Tân Hoa Xã loan tin, ngày 29.12.2006, lần đầu tiên Bắc Kinh đã hoàn tất hai chuyến tàu tải đường sông chở 300 tấn dầu thô xuất phát từ Cảng Chiang Rai Bắc Thái lên tới Giang Cảng Cảnh Hồng Tỉnh Vân Nam. Tiếp theo chuỗi những con đập thủy điện bậc thềm khổng lồ Vân Nam đã và đang gây tác hại trên đời sống của hơn 60 triệu cư dân Hạ Nguồn, thì sự kiện này được coi như thêm một đòn giáng chí tử trên sinh mệnh của con sông Mekong, khi dòng sông được khai thác sử dụng như một thủy lộ chiến lược vận chuyển dầu khí từ Trung Đông tiếp tế cho các tỉnh vùng kỹ nghệ Tây-Nam Trung Quốc thay vì phải đi qua eo biển Malacca.

Và rồi chỉ mới đây thôi, Biển Đông lại có nguy cơ dậy sóng khi Quốc Vụ Viện Trung Quốc ngày 03 tháng 12 năm 2007, đã phê chuẩn việc thành lập Huyện Tam Sa trực thuộc Tỉnh Hải Nam bao gồm cả hai Quần Đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam. Bắc Kinh đã thực sự khống chế toàn vùng Biển Đông chỉ với lý lẽ của kẻ mạnh. Chính B.A.Hamzak Giám Đốc Viện Nghiên Cứu Hàng Hải Mã Lai đã là tác giả của một từ ngữ rất gợi hình: "Tây Tạng Hóa Biển Đông được báo chí và giới ngoại giao sử dụng khi nói tới tình huống các nước Đông Nam Á một hôm thức dậy thấy Biển Đông đã nằm trong tay Hoa Lục giống như cảnh ngộ của quốc gia Tây Tạng vào thập niên 1950.

Với cái nhìn toàn cảnh trong mỗi tương quan toàn vùng, để thấy rằng cho dù là một dòng sông, sông Mekong, hay Biển Đông với các hải đảo hay là vùng biên giới trên đất liền, thì chủ đề nhất quán của tác phẩm vẫn là "mối đe dọa như một ám ảnh lịch sử, do tham vọng bành trướng không ngừng nghỉ của nước lớn Trung Quốc". Và nan đề của Việt Nam bước sang Thế Kỷ 21 vẫn là Trung Quốc chứ không phải giữa những người Việt với nhau.

Thêm một chút riêng tư cho lời dẫn kỳ tái bản lần này. Trong chuyến trở lại thăm Đồng Bằng Sông Cửu Long tháng 09.2006, tôi có dịp được gặp nhà văn Sơn Nam. Sau lần bị tai nạn gãy xương đùi, tuy đã được phẫu thuật chỉnh hình nhưng sự đi lại của Bác vẫn khó khăn, sức khỏe thể lực suy yếu nhưng trí tuệ của Bác thì rất minh mẫn. Tuy là lần đầu tiên được gặp, nhưng "văn kỳ thanh" do đã được đọc có thể nói gần toàn bộ những tác phẩm của "ông già người Việt trong xóm Miên, như ý nghĩa bút hiệu Sơn Nam" viết về miền Tây Nam Bộ. Trong lần gặp ấy, tôi có đem về từ Mỹ bộ DVD phim "Mùa Len Trâu" của đạo diễn Nguyễn Võ Nghiêm Minh

phỏng theo một truyện ngắn trong tác phẩm “Hương Rừng Cà Mau” để tặng bác. Bác rất vui và cho biết Bác cũng đã hơn một lần đọc cuốn Cửu Long Cạn Dòng Biển Đông Dậy Sóng. Bác cầm trên tay cuốn sách ấn bản lần hai của Nhà Xuất Bản Văn Nghệ với bìa ngoài đã khá cũ. Bác nhắc lại một gợi ý trước đây là nên phổ biến cuốn sách ở Việt Nam và nếu có thể thì tới ở với Bác chừng ít ngày để cùng duyệt lại nội dung cuốn sách.

Nhưng rồi đã không có cơ hội đó cho đến ngày bác mất ở tuổi 82 (13.08.2008), Con Chim Quyên Sơn Nam đã cất cánh bay cao và chẳng còn đâu một ông già Nam Bộ kể cả kể chuyện. Xưa Tích Cũ về một vùng đất thời khẩn hoang mà chắc còn nhiều điều chưa kịp viết ra, và các thế hệ sau cũng không bao giờ còn cơ hội được biết tới.

Về cuốn sách Cửu Long Cạn Dòng Biển Đông Dậy Sóng, tôi và có lẽ cả Nhà Văn Sơn Nam cùng hiểu rất rõ rằng với một nội dung nguyên vẹn không cắt xén như một nguyên tác, lại đụng tới những vấn đề nhạy cảm và cả cấm kỵ nhất là với nước lớn Trung Quốc, tác phẩm ấy sẽ không thể nào xuất bản được ở Việt Nam trong một tương lai gần khi mà bối cảnh chính trị vẫn không có ổn định và cả chưa có tự do ngôn luận như hiện tại.

Vẫn từ hải ngoại, những giòng chữ viết này cho ấn bản lần thứ ba xin gửi tới nhà văn Sơn Nam như một tỏ lòng tưởng nhớ, nhớ tới những trang sách viết của Bác về một nền Văn Minh Miệt Vườn tuy với một lịch sử còn rất non trẻ nhưng lại đang có nguy cơ vĩnh viễn trở thành quá khứ.

Ngô Thế Vinh
California 02.2009

Niên Biểu

THẾ KỶ I-VI

- Việt Nam Bắc thuộc lần thứ nhất (111-39) với tên Giao Chỉ Bộ rồi Bắc thuộc lần thứ hai (43-544) sau khởi nghĩa Hai Bà Trưng.
- Một Vương Quốc có tên Phù Nam đã hiện diện nơi Đồng Bằng Sông Cửu Long với hải cảng Óc Eo nơi trao đổi buôn bán từ Trung Hoa xuống và từ Địa Trung Hải qua.

THẾ KỶ VII

- Việt Nam Bắc Thuộc lần thứ ba sau Nhà Tiền Lý với tên An Nam Đô Hộ Phủ.
- Tây Tạng nơi đầu nguồn sông Mekong đang là một cường quốc gây khốn đốn cho các Vua Trung Hoa đời Nhà Đường.
- Chân Lạp thôn tính Phù Nam, tiêu diệt luôn quốc gia này.
- Chân Lạp được mở rộng nhưng phân hóa thành Lục Chân Lạp và Thủy Chân Lạp, luôn luôn bị quân từ Java và các hải đảo phía nam xâm lăng.

THẾ KỶ IX-X

- Việt Nam nô lệ Trung Hoa tổng cộng 1050 năm trước khi lấy lại được nền tự chủ với các triều đại Ngô, Lê, Lý, Trần.
- Buổi bình minh của đế quốc Khmer. Jayavarman II kết hợp dân chúng giành lại độc lập từ Java. Chân Lạp trở thành Đế quốc Khmer hùng cường và mở rộng, Bắc tới Lào, Tây tới Vịnh Xiêm La, với Angkor là Kinh Đô.
- Người Miến từ phương Bắc tràn xuống, chinh phục đất đai của các sắc tộc Pyu, Môn, Shan, lập ra quốc gia Miến Điện nơi lưu vực sông Irrawaddy.

THẾ KỶ XI-XII

- Việt Nam thịnh vượng dưới triều đại Nhà Lý. Lý Thái Tông chinh phạt Vương Quốc Champa.
- Suryavarman I mở rộng đế quốc Khmer sang tới Miến Điện. Suryavarman II xây Angkor Wat.
- 1177: Angkor bị đội quân hùng mạnh Champa tàn phá.
- 1181: Jayavarman VII đánh bại quân Champa, mở ra triều đại huy hoàng nhất của đế quốc Khmer, xây cất thêm Angkor Thom và đền Bayon như một kỳ quan kiến trúc thế giới.

THẾ KỶ XIII

- Việt Nam vẫn cường thịnh chuyển từ Nhà Lý sang Trần, hai lần đánh bại quân Mông Cổ.
- Trung Hoa đời nhà Tống bị quân Mông Cổ chinh phạt và thống trị, mở ra triều đại Nhà Nguyên.
- Marco Polo đã vượt qua sông Mekong ngã Vân Nam khi rời Trung Hoa đi Bengal.
- Châu Đại Quán nhà hải hành Trung Hoa từ Biển Đông ngược dòng sông Mekong lên Biển Hồ tới thăm Angkor và viết thiên hồi ký về chuyến đi kỳ thú này.
- Người Thái trốn giặc Mông Cổ chạy xuống định cư tại vùng châu thổ sông Chao Phraya.
- Người Khmer miệt thị gọi họ là Xiêm bắt về làm khổ sai xây dựng đền đài Angkor.
- Jayavarman VII chết, cũng là hoàng hôn của đế quốc Khmer.

THẾ KỶ XIV-XV

- 1307: Trần Anh Tông gả Công Chúa Huyền Trân cho Chế Mân, Vua Champa dâng 2 Châu Ô Châu Lý (Thuận Hóa) làm lễ cưới.
- 1353 : Vương Quốc Lan Xang hình thành tại Xieng Thong (Luang Prabang hiện nay).
- Chiến tranh triền miên giữa Xiêm La và Khmer. Angkor 2 lần bị quân Xiêm xâm chiếm.
- 1434 : Lần thứ ba Angkor bị Xiêm phá rụi, những người Khmer sống sót phải bỏ hẳn Kinh Đô chạy xuống phía Nam.
- Hơn nửa lãnh thổ phía Tây Cam Bốt bị sát nhập vào Xiêm La. Angkor bị quên lãng trong nhiều Thế Kỷ.

THẾ KỶ XVI

1511: Người Bồ Đào Nha thống lĩnh eo biển Malacca, tên sông Mekong được ghi nhận sau đó
1555: Da Cruz Linh Mục Bồ Đào Nha được ghi nhận là người Âu Châu đầu tiên tới thăm Cam Bốt
1569: Miến Điện đô hộ Xiêm và Lan Xang. Các xứ Lào gồm 3 Vương Quốc: Luang Prabang, Viengchan và Champassak.

THẾ KỶ XVII-XVIII

- Từ đời Hậu Lê, đã bắt đầu có người Tây Phương ra vào buôn bán ở Faifo (Hội An) và Phố Hiến (Hưng Yên).
1620: Chúa Sãi Nguyễn Phúc Nguyên Đàng Trong gả Công Chúa Ngọc Vạn cho Prea Chey Chetta II, vua Khmer thuận cho mượn đất Prey Kor (Sài Gòn-Gia Định) để dân Việt vào cư ngụ.
1641: Gerrit Van Wuysthoff, thương gia Đức đầu tiên ngược dòng sông Mekong tới Vạn Tượng
1656: Xiêm La cực thịnh dưới triều Vua Narai với Ayuthaya là Kinh Đô.
- Vương Quốc Khmer suy yếu, luân phiên bị Việt Nam và Xiêm La xâm xé và lấn cõ.
- Việt Nam mở rộng bờ cõi về phương nam với cuộc Nam Tiến: Vương Quốc Champa bị tiêu diệt.
- Trung Hoa bốn lần chinh phạt Miến Điện nhưng đều thất bại.
1729: Công ty Đông Ấn-Anh ồ ạt nhập thuốc phiện vào Trung Hoa.
1767: Miến Điện xâm lăng Xiêm La và phá rụi Ayuthaya.
1780-1784: Nguyễn Ánh xưng Vương, bị Tây Sơn đánh bại. Cầu viện Pháp và Xiêm La.
- Nguyễn Huệ phá tan quân Xiêm tại Rạch Gầm, Xoài Mút (Mỹ Tho).
- Nguyễn Ánh sống lưu vong ở Bangkok, giao Hoàng Tử Cảnh cho Giám Mục Bá Đa Lộc sang cầu cứu Pháp (Vua Louis XVI).
1788: Quang Trung Nguyễn Huệ đại phá quân Thanh. Mất năm 1792 mới 40 tuổi.
- Người Việt đã tiến tới mũi Cà Mau, chiếm toàn Đồng Bằng Sông Cửu Long của người Khmer với đường ranh giới phía Tây gần giống như hiện nay.

THẾ KỶ XIX

1802: Nguyễn Ánh dứt Nhà Tây Sơn, lên ngôi, đặt quốc hiệu Việt Nam lấy Phú Xuân (Huế) làm Kinh Đô.
1827: Các xứ Lào lần lượt xin về nội thuộc Việt Nam.
1835: Chân Lạp bị đổi tên là Trấn Tây Thành do Trương Minh Giảng làm quan bảo hộ.
- Triều Minh Mạng: Cấm đạo Gia Tô tạo cơ cho Pháp can thiệp vào Việt Nam sau này. Lãnh thổ Việt Nam rộng lớn nhất.
1839-1842: Chiến Tranh Nha Phiến kết thúc bằng hòa ước Nam Kinh, Trung Hoa mất Hồng Kông và phải để thuốc phiện tự do nhập vào Trung Hoa.
1850: Bouillevaux, có lẽ là Linh Mục Pháp đầu tiên đặt chân tới Angkor
1855: Tự Đức tiếp tục khủng bố tín đồ Gia Tô khiến một số trốn vào Nam và một số phải bỏ xứ chạy qua Cam Bốt lập xóm đạo ở Nam Vang.
- Pháp chiếm Nam Kỳ thiết lập nền đô hộ đồng thời cũng ép vua Cam Bốt Norodom phải chấp nhận quyền bảo hộ của Pháp.
1860: Tây Phương kinh ngạc về kỳ quan Angkor do Henri Mouhot phát hiện. Mouhot chết gần Luang Prabang một năm sau.
1866-1868: Doudart de Lagré-Francis Garnier và Đoàn Thám Hiểm Pháp ngược dòng sông Mekong để tìm thủy lộ giao thương với Trung Hoa.
1873: Francis Garnier hạ thành Hà Nội sau đó bị giặc Cờ Đen giết.
1886: Miến Điện mất quyền tự chủ và bị đế quốc Anh đô hộ.
Auguste Pavie được bổ nhiệm phó lãnh sự ở Luang Prabang khởi đầu bước bảo hộ của Pháp trên xứ Lào.
1887: Việt Miên Lào trở thành liên bang Đông Dương thuộc Pháp.
1893: Pháp khai thác xứ Lào, mở đường xe lửa vòng qua thác Khone

THẾ KỶ XX

1900: Tôn Văn tới Nam Kỳ được giới Hoa Kiều hậu thuẫn mạnh mẽ, ông khuyên họ đoàn kết đừng để bị đồng hóa với người Việt.

1940: Chiến tranh Pháp-Xiêm, quân Pháp chiếm đóng các Tỉnh Chat và Chanthaburi.

1941: Pháp phong vương cho Sihanouk lúc mới 18 tuổi.

- Anh Pháp toa rập cắt cao nguyên Isan phần lãnh thổ rộng lớn của Lào sát nhập vào đất Thái. Sông Mekong trở thành biên giới thiên nhiên Thái Lào.

1945: Nhật đảo chánh Pháp ở Đông Dương và lập các chánh phủ thân Nhật. Nhật bại trận, Pháp trở lại.

Phong trào giành độc lập của các nước Á Châu.

1948: Anh trả độc lập cho Miến Điện.

1949: Mao Trạch Đông chiếm toàn Hoa Lục, Tưởng Giới Thạch chạy ra đảo Đài Loan. Một sư đoàn tàn quân Quốc Dân Đảng di tản qua Bắc Miến, thống lĩnh cả Khu Tam Giác Vàng.

1950: Bhumibol lên ngôi vua, Thái Lan đã theo chế độ quân chủ lập hiến từ sau cuộc binh biến 1932.

1951: Hồng Quân xâm lăng quốc gia Tây Tạng và sát nhập nước này vào Trung Hoa.

1953: Pháp sa lầy trong cuộc chiến Việt Nam, bắt đầu dĩ công nhận nền độc lập Cam Bốt.

1954: Pháp thất trận Điện Biên Phủ. Hiệp định Genève chia đôi Việt Nam, với Cam Bốt, Lào là hai nước trung lập. Một triệu người Việt di cư từ Bắc vào Nam.

1957: Ủy Ban Sông Mekong thành lập gồm 4 nước Thái, Lào, Cam Bốt và Việt Nam với dự án 9 con đập thủy điện trên dòng chính sông Mekong.

1959: Trung Quốc đàn áp cuộc nổi dậy của dân Tây Tạng, Đức Đạt Lai Lạt Ma thứ 14 lưu vong.

1964: Bhumibol đập thủy điện lớn đầu tiên của Thái xây trên sông Ping phụ lưu sông Chao Phraya.

1965: Mỹ đổ quân vào Việt Nam trực tiếp tham chiến, cuộc chiến lan rộng sang cả hai nước Lào và Cam Bốt.

1966: Đại Học Cần Thơ được thành lập tháng 3.66 là Đại Học công lập đầu tiên nơi Đồng Bằng Sông Cửu Long. Năm 1970, Giáo Sư Đỗ Bá Khê tới đọc diễn văn với khóa tốt nghiệp đầu tiên, đã ví chức năng Đại Học Cần Thơ như "Ngọn Hải Đăng Miền Tây"

1968: Tổng tấn công Tết Mậu Thân của cộng sản Bắc Việt vào hơn 100 Thành Phố Miền Nam như một khúc rẽ của cuộc chiến tranh Việt Nam.

1970: Sihanouk bị đảo chánh, Lon Nol được Mỹ vũ trang, trong khi Khmer Đỏ được Trung Hoa hỗ trợ. Nền trung lập Cam Bốt tiêu tan với cuộc chiến Việt Nam tràn qua Cam Bốt.

- Năm cao điểm hận thù chủng tộc: Người Khmer lùng giết cấp dưỡng người Việt với hàng ngàn xác thả trôi trên sông Mekong.

1971: Nam Ngum, đập thủy điện lớn đầu tiên của Lào trên phụ lưu sông Mekong.

1973: Hòa đàm Paris để Mỹ rút quân. Việt Nam hóa chiến tranh nhưng bất lợi cho miền Nam vì mất nguồn viện trợ Mỹ.

1974: Trung Quốc cưỡng chiếm toàn Quần Đảo Hoàng Sa đang thuộc chủ quyền Việt Nam.

1975: Khmer Đỏ vây hãm Nam Vang, 12 tháng 4, Tòa Đại Sứ Mỹ di tản, 5 ngày sau đó Nam Vang thất thủ. Ngày 30 tháng 4, Sài Gòn thất thủ sau đó là Vạn Tượng.

1975-1979: Cộng sản thống trị cả 3 nước Đông Dương bằng những chánh sách hà khắc khác nhau.

- Việt Nam với hàng ngàn trại tù lao cải, Cam Bốt tự diệt chủng với những Cánh Đồng Chết, Lào với nền quân chủ bị bức tử.

- Cuộc di cư vĩ đại của hơn 2 triệu người Việt và Khmer Lào trong số đó có hơn 20 ngàn người Chăm thoát ra khỏi xứ.

1979: Quân cộng sản Việt Nam tràn qua Cam Bốt, chiếm Nam Vang. Quân Khmer Đỏ rút về biên giới Thái. Sihanouk được Pol Pot cử đi Liên Hiệp Quốc nhưng đã lại đào thoát sang Trung Hoa.

- Để bênh vực Khmer Đỏ, Trung Hoa giáng cho Việt Nam "một bài học" với cuộc chiến biên giới phía Bắc nhưng thất bại.

1988: Hải quân Trung Quốc lại đánh chiếm thêm một số đảo Trường Sa đang thuộc chủ quyền Việt Nam.

1989: Bị áp lực thế giới, Việt Nam rút hết quân khỏi Cam Bốt, đưa tới thỏa ước Paris 91, Liên Hiệp Quốc hỗ trợ cho cuộc bầu cử dân chủ tại Cam Bốt.

- Biểu tình lớn đòi dân chủ tại Thiên An Môn (Bắc Kinh) và đàn áp đẫm máu sau đó.

1993: Trung Hoa xây xong đập Manwan khởi công từ 1984 trên Thượng Nguồn sông Mekong, một trong chuỗi 14 con đập lớn bậc thềm Vân Nam.

1994: Khánh thành cầu Hữu Nghị Mittaphap Lào-Thái, cây cầu lớn đầu tiên bắc ngang dòng chính sông Mekong khúc hạ lưu.

- Thái Lan hoàn tất đập Pak Mun trên sông Mun phụ lưu sông Mekong

1994: Michael Peissel lần đầu tiên xác định được tọa độ điểm khởi nguồn con sông Mekong 25 năm sau ngày con người đặt chân lên mặt trăng.

1995: Ủy Hội Sông Mekong thay thế cho Ủy Ban Sông Mekong với thay đổi cơ bản không quốc gia nào có quyền phủ quyết.

1996: Trung Hoa khởi công xây đập Đại Chiếu Sơn trên Thượng Nguồn sông Mekong, sau đập Mạn Loan.

1998: UNESCO công nhận Biển Hồ là Khu Bảo Tồn Sinh Thái Quốc Tế. Lào xây xong đập thủy điện Theun Hinboun trên phụ lưu sông Mekong.

1998: Pol Pot chết, các lãnh tụ Khmer Đỏ trở về với chính quyền Hunsen, kể cả tên đao phủ trại giam Tuol Sleng.

1999: Đại Học An Giang được thành lập tháng 12.99, là Trường Đại Học công lập thứ hai nơi Đồng Bằng Sông Cửu Long sau Đại Học Cần Thơ.

- Pailin Thành Phố biên giới của Cam Bốt, sào huyệt cuối cùng cũng là nơi ẩn cư của các lãnh tụ Khmer Đỏ, vĩnh viễn là bóng tối quá khứ của những người Khmer sống sót.

2000: Hoàn thành cầu Mỹ Thuận bắc qua sông Tiền (5/00), cây cầu không chỉ là điểm nối giao thông chiến lược mà còn là một tụ điểm du lịch.

- Sau cây cầu Hữu Nghị Mittaphap do Úc xây (9/94), Nhật giúp Lào hoàn tất cây cầu treo Lào-Nippon/Champasak bắc ngang sông Mekong từ Paksé sang Thái Lan (8/00).

2001: Trung Quốc khởi công xây con đập Mẹ khổng lồ Xiaowan (Tiểu Loan) 4200MW dự trù đạt toàn công suất năm 2012.

- Nhật khởi công xây cầu Hữu Nghị Nhật-Cam Bốt Kompong Cham-Japanese Bridge (1998) bắc ngang sông Mekong, hoàn tất (4/01).

2004: Khởi động công trình xây dựng cầu Cần Thơ (9/04) bắc ngang Sông Hậu dự trù hoàn tất vào cuối năm 2008 với tốn phí cao nhất và cũng là cây cầu treo dài nhất Đông Nam Á.

2006: Lần đầu tiên Bắc Kinh sử dụng sông Mekong như một thủy lộ chiến lược vận chuyển dầu khí (29.12.06) từ Giang Cảng Chiang Rai Bắc Thái lên tới Vân Nam thay vì phải đi qua eo biển Malacca.

2007: Thái Lan công bố kế hoạch xây đập thủy điện khổng lồ 1,800MW (lớn hơn đập Mạn Loan, Trung Quốc) chắn ngang dòng chính sông Mekong khúc hạ lưu, Đông-Bắc Tỉnh Ubon Ratchathani, tiếp theo 2 kế hoạch chuyển dòng lấy nước sông Mekong từ thập niên 90.

- Công trình xây dựng Cầu Rạch Miểu nối hai Tỉnh Tiền Giang và Bến Tre khởi công từ 2002 với những khiếm khuyết ban đầu cả về kỹ thuật và quản lý, gây rất nhiều tranh cãi, thay vì tự thiết kế tự thi công thì nay đã phải nhờ tới sự tiếp tay của các chuyên gia Thụy Sĩ.
- Cầu dẫn phía Vĩnh Long công trình Cầu Cần Thơ bị xập (26.9.2007) với rất nhiều thương vong và là một bài học đắt giá cho mọi công trình xây dựng cầu đường tại Việt Nam.
- Cuối năm 2008 vẫn là "chỉ tiêu thi đua" hoàn tất cả hai công trình lớn của Đồng Bằng Sông Cửu Long là Cầu Cần Thơ và Cầu Rạch Miểu.

2009: Sau ngót 7 năm xây dựng, Cầu Rạch Miểu cũng đã hoàn tất 19.01.2009 trong nỗi hân hoan của cư dân Đồng Bằng Sông Cửu Long, đặc biệt ở 2 Tỉnh Tiền Giang và Bến Tre.

Có nhiều con số khác nhau về chiều dài con sông Mekong từ 4.200 tới 4.800 km, theo Encyclopaedia Britannica là 4.350 km, lớn thứ 11 của thế giới, với diện tích lưu vực 798.200 km², chảy qua 7 nước: Tây Tạng, Trung Quốc, Miến Điện, Thái, Lào, Cam Bốt và Việt Nam. Với lưu lượng cao nhất Mùa Mưa 51.680 m³/giây, thấp nhất Mùa Khô 1.748 m³/giây (khúc sông Kratié Cam Bốt), (Tài Liệu của Ủy Hội Sông Mekong 1994)

Mười Một Con Sông Dài Nhất Thế Giới

(Encyclopaedia Britannica, 1998)

- 1.- Nile Ai Cập 6.650 km
- 2.- Amazon Brazil 6.400 km
- 3.- Dương Tử Trung Quốc 6.300 km
- 4.- Mississippi-Missouri Hoa Kỳ 6.020 km
- 5.- Yenisei-Angara Nga 5.540 km
- 6.- Hoàng Hà Trung Quốc 5.464 km
- 7.- Ob'-Irtysch Nga 5.410 km
- 8.- Parana Nam Mỹ 4,880 km
- 9.- Congo (Zaire) Phi Châu 4.700 km
- 10.- Lena Nga 4.400 km
- 11.- Mekong * Á Châu 4.350 km

Lưu Vực Lớn Sông Mekong, GMS (Greater Mekong Subregion) còn gọi là Tiểu Vùng Sông Mekong Mở Rộng là vùng phát triển kinh tế vĩ mô bao gồm Trung Quốc, Miến Điện, Thái Lan, Lào, Cam Bốt và Việt Nam

Ban Thư Ký Ủy Hội Sông Mekong
Mekong River Commission Secretariat
Unit 18 Ban Sithane Neua, Sikhottabong District,
Vientiane 01000, Lao PDR.
Website: <http://www.mrcmekong.org>